

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 07/03/2018

ASEANSC RESEARCH



RUNG LẮC VÙNG ĐỈNH, VN-INDEX MẤT HƠN 8 ĐIỂM

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CNG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

CNG - CTCP CNG Việt Nam - Ngày 23/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 26/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/5/2018.

STK: CTCP Tập đoàn Thái Tuấn đăng ký bán thoái vốn toàn bộ gần 630.000 cp

STK - CTCP Sợi Thế Kỷ - CTCP Tập đoàn Thái Tuấn, tổ chức có liên quan đến ông Thái Tuấn Chí, Thành viên HĐQT Độc lập đăng ký bán thoái vốn toàn bộ gần 630.000 cổ phiếu STK. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 02/3 đến 06/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

KDH: Quỹ ngoại Vietnam Ventures Ltd đăng ký bán 2 triệu cp

CTCP Đầu tư kinh doanh Nhà Khang Điền (KDH): Quỹ ngoại Vietnam Ventures Ltd đăng ký bán 2 triệu cp trong tổng số 23.923.528 cp (tỷ lệ 7,12%) đang sở hữu. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 9/3 đến 7/4/2018.

BMP: The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co., Ltd đăng ký mua 24.159.906 cp

CTCP Nhựa Bình Minh (BMP): Tổ chức The Nawaplastic Industries (Saraburi) Co., Ltd đăng ký mua 24.159.906 cp nhằm mục đích thu tóm. Trước giao dịch The Nawaplastic sở hữu 16.702.288 cp (tỷ lệ 20,4%). Giao dịch dự kiến thực hiện theo phương thức chào bán cạnh tranh từ 9/3 đến 20/3/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 9.36	24,884.12
	Nasdaq	↑ 41.30	7,372.01
	S&P 500	↑ 7.18	2,728.12
	FTSE 100	↑ 30.77	7,146.75
CHÂU ÂU	DAX	↑ 23.00	12,113.87
	CAC 40	↑ 3.00	5,170.23
	Nikkei 225	↓ -184.34	21,233.42
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 624.34	30,510.73
	Shanghai	↑ 32.72	3,289.64

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 07/03/2018

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Áp thuế tự vệ với phân bón nhập khẩu DAP và MAP

Việc điều tra và áp dụng biện pháp tự vệ đối với phân bón DAP và MAP nhập khẩu đã được Bộ Công Thương thực hiện đúng theo quy định tại Hiệp định về Tự vệ của WTO và Pháp lệnh số 42/2002 ngày 25/5/2002 về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam (Pháp lệnh Tự vệ). Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2018/3/6/797221/ap-thue-tu-ve-voi-phan-bon-nhap-khau-dap-va-map.aspx>

EVN: Sản lượng điện thương phẩm 2 tháng đầu năm đạt 28,11 tỷ kWh

Tính riêng tháng 2, sản lượng điện thương phẩm toàn Tập đoàn ước đạt 13,13 tỷ kWh, tăng trưởng 8,84% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Tổng công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC) là đơn vị có sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng 16,26%, mức tăng trưởng cao nhất trong Tập đoàn. Tổng công ty Điện lực TP HCM (EVNHCMC) có mức tăng trưởng thấp nhất với 7,51%. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2018/3/6/797165/evn-san-luong-dien-thuong-pham-2-thang-dau-nam-dat-28-11-ty-kwh.aspx>

Ngày 07/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.453 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 7/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.453 đồng, giảm 5 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank và Vietinbank đang cùng niêm yết USD ở mức 22.725-22.795 đồng, trong đó, Vietinbank giảm 5 đồng ở cả hai chiều còn Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá so với sáng qua.

Sáng ngày 07/03: Giá vàng SJC ở mức 36,72 - 36,90 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h10 sáng nay (7/3), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC đang được niêm yết ở mức 36,72 – 36,90 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 40 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.334,7 USD/oz, tăng 14,9 USD, tương đương 1,13% so với chốt phiên trước. Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới sáng nay tiếp tục được thu hẹp khi quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước chỉ còn đắt hơn thế giới 70 nghìn đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 06/03: Chỉ số Dow Jones tăng 0.04%, lên 24,884.12 điểm

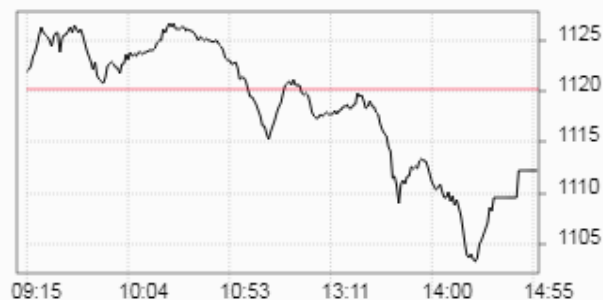
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones cộng 9.36 điểm (tương đương 0.04%) lên 24,884.12 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 7.18 điểm (tương đương 0.26%) lên 2,728.12 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tiến 41.3 điểm (tương đương 0.56%) lên 7,372.01 điểm.

Ngày 06/03: Dầu WTI tăng 0.1%, lên 62.60 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex nhích 3 xu (tương đương gần 0.1%) lên 62.60 USD/thùng sau khi vọt 2.6% trong 2 phiên trước đó. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn tiến 25 xu (tương đương 0.4%) lên 65.79 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

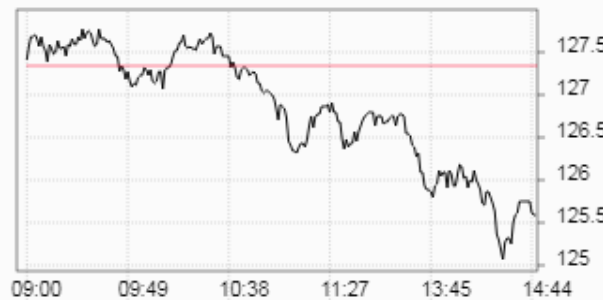
Thay đổi (điểm)	↓	-8,03/-0,72%
Giá trị (điểm)	↓	1,112.26
Khối lượng (cp)		279,076,144
Giá trị (tỷ đồng)		7,654.89
Số cp tăng giá	↑	145
Số cp giảm giá	↓	149
Số cp đứng giá	→	60

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HOT	13.8	13.8	13.8	13.8	10	↑ 7.0%
AMD	4.9	5.2	5.2	4.9	3,362,450	↑ 7.0%
FLC	5.7	6	6	5.7	24,369,290	↑ 7.0%
FIT	6	6.3	6.3	5.9	1,501,560	↑ 7.0%
TSC	2.5	2.6	2.6	2.4	1,325,440	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-1,73/-1,36%
Giá trị (điểm)	↓	125.60
Khối lượng (cp)		72,470,289
Giá trị (tỷ đồng)		1,157.45
Số cp tăng giá	↑	74
Số cp giảm giá	↓	101
Số cp đứng giá	→	202

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
X20	23.3	25.5	25.5	23.3	200	↑ 9.9%
ARM	46.7	46.7	46.7	46.7	1,500	↑ 9.9%
L61	16.7	16.7	16.7	16.7	67,500	↑ 9.9%
CAG	31.4	31.4	31.4	31.4	100	↑ 9.8%
MST	3.4	3.4	3.4	2.8	414,600	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	26,840,756	1,021,512
BÁN	21,765,666	3,243,294
MUA - BÁN	5,075,090	-2,221,782

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 07/03, khối ngoại mua ròng hơn 84 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 29,1 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 26,8 triệu cổ phiếu (trị giá 1.338 tỷ đồng) và bán ra hơn 21,7 triệu cổ phiếu (trị giá 1.253 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá 22,4 tỷ đồng) và bán ra hơn 3,2 triệu cổ phiếu (trị giá 51,6 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 06/03/2018):

3,038,165.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 06/03/2018):

1,120.29 điểm

Cập nhật ngày 07/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.7%	1,451,453,429	202	206.1	4.1	2.0%	1,981,110	2.19
VIC	8.6%	2,637,707,954	98.5	98.6	0.1	0.1%	1,554,880	0.10
VCB	8.4%	3,597,768,575	71.2	69.6	-1.6	-2.3%	2,277,620	-2.13
GAS	7.4%	1,913,950,000	117	114.8	-2.2	-1.9%	718,330	-1.55
SAB	4.7%	641,281,186	220.5	221	0.5	0.2%	84,500	0.12
BID	4.2%	3,418,715,334	37.65	37.5	-0.2	-0.4%	2,053,190	-0.19
CTG	4.0%	3,723,404,556	32.3	31.5	-0.8	-2.5%	8,743,530	-1.10
PLX	3.7%	1,293,878,081	86.6	83.3	-3.3	-3.8%	833,790	-1.57
MSN	3.4%	1,157,373,974	90.5	91.4	0.9	1.0%	1,140,920	0.38
VRE	3.4%	1,901,078,733	54.9	54.6	-0.3	-0.6%	2,847,760	-0.21
HPG	3.2%	1,517,079,000	63.9	61.1	-2.8	-4.4%	6,712,590	-1.57
VJC	3.1%	451,343,284	209.8	207.5	-2.3	-1.1%	459,640	-0.38
VPB	2.7%	1,332,689,035	61.8	62	0.2	0.3%	5,083,980	0.10
ROS	2.1%	472,999,999	135	139	4.0	3.0%	823,240	0.70
MBB	2.0%	1,815,505,363	34	33	-1.0	-2.9%	8,143,710	-0.67
BVH	1.9%	680,471,434	83	78.9	-4.1	-4.9%	474,280	-1.03
NVL	1.7%	642,828,788	79.1	79.2	0.1	0.1%	1,541,650	0.02
HDB	1.4%	980,999,979	43.2	42.5	-0.7	-1.6%	1,357,460	-0.25
MWG	1.2%	316,988,437	117	114.1	-2.9	-2.5%	619,200	-0.34
FPT	1.1%	530,961,105	63.3	62.2	-1.1	-1.7%	2,000,410	-0.22

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



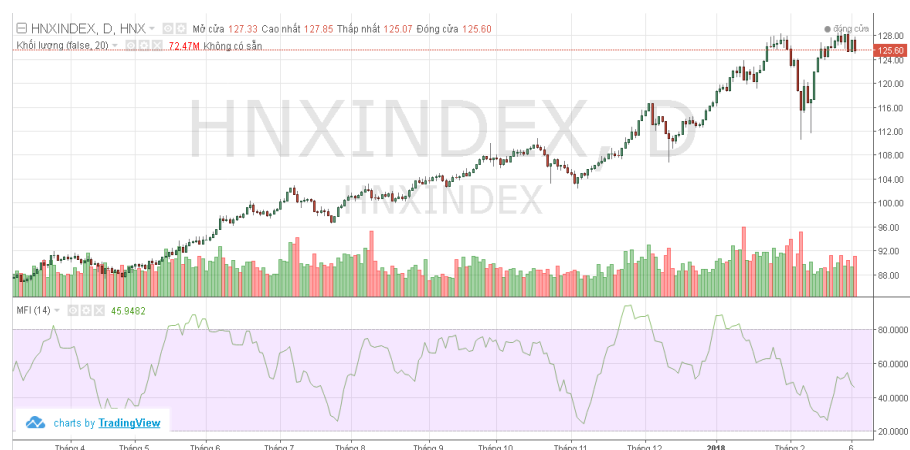
50% cash

50% stocks

Vùng mua: 1.100 - 1.110 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.120 - 1.130

*** Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản cao; (2) Chỉ báo dòng tiền trung bình; (3) Chỉ báo RSI trung bình...

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 124.0 - 125.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 126.0 - 127.0

*** Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản cao; (2) Chỉ báo dòng tiền trung bình; (3) Chỉ báo RSI trung bình...

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.100 - 1.110 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.100 - 1.110 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.100. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.080 - 1.090 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.120 - 1.130 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.140 - 1.150 điểm.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 124.0 - 125.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

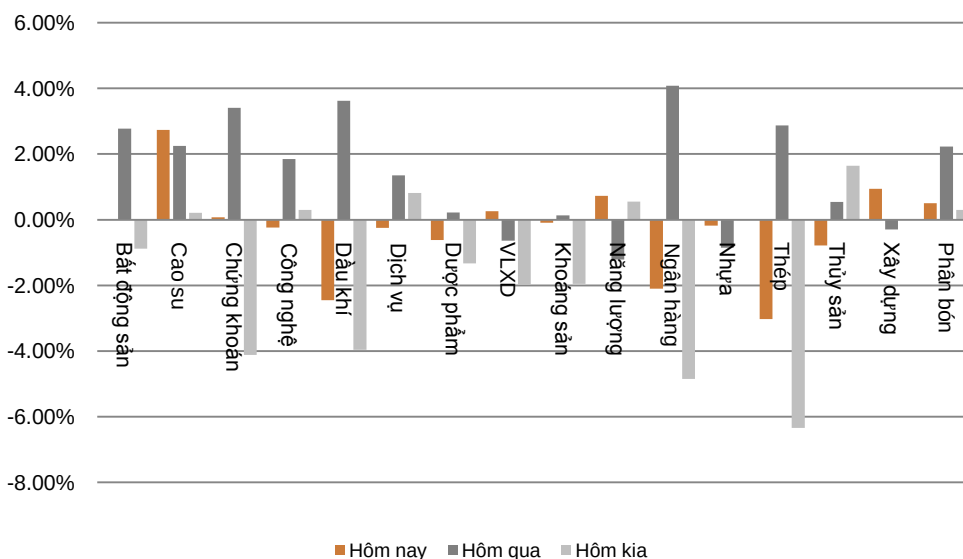
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 124.0 - 125.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 124.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 122.0 - 123.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 126.0 - 127.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 128.0 - 129.0 điểm.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.01%
Cao su	↑ 2.73%
Chứng khoán	↑ 0.07%
Công nghệ	↓ -0.24%
Dầu khí	↓ -2.45%
Dịch vụ	↓ -0.25%
Dược phẩm	↓ -0.62%
VLXD	↑ 0.26%
Khoáng sản	↓ -0.09%
Năng lượng	↑ 0.73%
Ngân hàng	↓ -2.10%
Nhựa	↓ -0.18%
Thép	↓ -3.03%
Thủy sản	↓ -0.79%
Xây dựng	↑ 0.94%
Phân bón	↑ 0.50%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	37.8	38.2	↑ 0.4	↑ 1.1%	8,682,010
	VCI	90.1	90.1	→ 0.0	→ 0.0%	51,100
	HCM	78	74.6	↓ -3.4	↓ -4.4%	538,850
	GAS	117	114.8	↓ -2.2	↓ -1.9%	718,330
Dầu khí	PLX	86.6	83.3	↓ -3.3	↓ -3.8%	833,790
	PVS	25	24.4	↓ -0.6	↓ -2.4%	4,041,500
	VEF	54.2	55	↑ 0.8	↑ 1.5%	14,200
Dịch vụ	PAN	69	67	↓ -2.0	↓ -2.9%	169,750
	DL1	45.9	46	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,800
	VCB	71.2	69.6	↓ -1.6	↓ -2.3%	2,277,620
Ngân hàng	BID	37.65	37.5	↓ -0.2	↓ -0.4%	2,053,190
	CTG	32.3	31.5	↓ -0.8	↓ -2.5%	8,743,530
	MPC	100.5	100	↓ -0.5	↓ -0.5%	200
Thủy sản	VHC	53	51.7	↓ -1.3	↓ -2.5%	280,960
	ANV	20.7	20.4	↓ -0.3	↓ -1.5%	1,028,690

Cập nhật ngày 07/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.18%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 5.34%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.34%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 3.66%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -2.12%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 4.50%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -2.42%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.49%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -5.21%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.33%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -5.08%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -3.80%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -5.91%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.47%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 3.90%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 2.97%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 07/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.9599 ↓	-1.12% ↑	0.53% ↑	1.34% ↑	23.25%	07/03/2018
Brent	64.893 ↓	-1.29% ↓	-1.33% ↑	0.15% ↑	22.21%	07/03/2018
Natural gas	2.7623 ↑	0.29% ↑	3.57% ↑	2.42% ↓	-4.78%	07/03/2018
Gasoline	1.9166 ↓	-0.67% ↑	9.04% ↑	8.59% ↑	15.98%	07/03/2018
Heating oil	1.8758 ↓	-1.25% ↓	-1.97% ↓	-2.36% ↑	20.51%	07/03/2018
Ethanol	1.501 ↑	0.20% ↑	2.18% ↑	6.07% ↑	1.07%	07/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1333.74 ↓	-0.11% ↑	1.22% ↑	1.13% ↑	10.46%	07/03/2018
Silver	16.6864 ↓	-0.30% ↑	1.70% ↑	1.66% ↓	-3.19%	07/03/2018
Platinum	960.5 ↓	-0.86% ↓	-2.29% ↓	-0.90% ↑	1.66%	07/03/2018
Palladium	977.6 ↓	-0.81% ↓	-6.31% ↑	1.40% ↑	26.98%	07/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	520.70 ↓	-1.48% ↑	0.66% ↑	4.52% ↓	-1.79%	07/03/2018
Tea	3.16 →	0.00% →	0.00% ↓	-1.56% ↑	5.33%	07/03/2018
Soybeans	1059.8671 ↓	-0.23% ↑	1.42% ↑	7.30% ↑	4.83%	07/03/2018
Wheat	499.0639 ↓	-0.75% ↑	3.01% ↑	9.38% ↑	16.74%	07/03/2018
Cotton	83.84 ↓	-1.84% ↑	2.54% ↑	10.37% ↑	7.36%	07/03/2018
Rice	12.1779 ↓	-1.13% ↑	0.99% ↓	-2.30% ↑	26.39%	07/03/2018
Palm Oil	2491 →	0.00% ↓	-2.54% ↑	0.36% ↓	-16.97%	07/03/2018
Cheese	1.545 →	0.00% ↑	4.60% ↑	3.55% ↓	-2.59%	07/03/2018
Milk	14.1 ↓	-0.49% ↑	0.57% ↑	4.68% ↓	-11.21%	07/03/2018
Cocoa	2443 ↓	-0.65% ↑	9.60% ↑	21.91% ↑	26.17%	07/03/2018
Coffee	118.9 ↓	-0.25% →	0.00% ↓	-2.72% ↓	-14.35%	07/03/2018
Lumber	510 ↓	-0.37% ↓	-2.49% ↑	3.30% ↑	42.98%	07/03/2018
Oat	258.056 ↓	-1.53% ↓	-1.88% ↓	-4.25% ↓	-2.44%	07/03/2018
Sugar	13.26 ↓	-1.41% ↓	-1.56% ↓	-2.28% ↓	-27.88%	07/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	122.8 ↓	-0.02% ↓	-4.06% ↓	-2.21% ↑	5.91%	07/03/2018
Bitumen	2656 →	0.00% ↓	-4.12% ↑	0.68% ↑	1.37%	07/03/2018
Steel	4185 ↑	2.55% ↑	0.65% ↑	6.22% ↑	16.38%	07/03/2018
Cobalt	80500 →	0.00% ↓	-2.13% ↓	-0.31% ↑	58.62%	07/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	07/03/2018	AGF	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	6.65	-0.49 (-6.86%)
07/03/2018	08/03/2018	20/04/2018	SHS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	23.3	1.1 (4.95%)
07/03/2018	08/03/2018	31/03/2018	BHC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	3.2	0 (0%)
07/03/2018	08/03/2018	20/04/2018	SCH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
07/03/2018	08/03/2018	n/a	HTC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	27.5	0 (0%)
07/03/2018	08/03/2018	14/04/2018	VGS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.9	0.3 (3.13%)
n/a	n/a	07/03/2018	OIL	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 200,445,036 CP	n/a	n/a
07/03/2018	08/03/2018	n/a	LM8	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	23.2	0.2 (0.87%)
07/03/2018	08/03/2018	12/04/2018	ST8	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	18.9	0.3 (1.61%)
08/03/2018	09/03/2018	19/03/2018	DAD	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	n/a	n/a
08/03/2018	09/03/2018	28/03/2018	DAD	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	08/03/2018	CET	HNX	Giao dịch bổ sung - 550,000 CP	3.9	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	11/04/2018	VSN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
08/03/2018	09/03/2018	27/03/2018	SAS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	29.8	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	n/a	LTC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	3.5	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	19/04/2018	TNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13	0.3 (2.36%)
08/03/2018	09/03/2018	n/a	TMG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	05/04/2018	BDB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	4.2	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	24/04/2018	BDB	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	4.2	0 (0%)
n/a	n/a	08/03/2018	FLC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 44,658,624 CP	5.59	0 (0%)
08/03/2018	09/03/2018	26/03/2018	SLS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	149	-3 (-1.97%)
08/03/2018	09/03/2018	23/04/2018	TVN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10.7	0 (0%)

Cập nhật ngày 07/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.